TAND TỈNH THÁI NGUYÊN
TAND THỊ XÃ PHỔ YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 90/2017/HSST
Ngày: 14/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Quý Minh Ánh.

2. Ông Đặng Minh Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiều - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Vũ Xuân Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 14/9/2017, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2017/HSST ngày 25/8/2017; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/QĐXX-ST ngày 01/9/2017 đối với bị cáo:

Lê Hữu Ph; Tên gọi khác: không; sinh năm 1974

Nơi cư trú: xóm Hương Đà, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, Vĩnh Phúc.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 8/10; nghề nghiệp: làm ruộng; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Lê Sỹ Ph và bà Nguyễn Thị H; gia đình có 06 anh chị em; bị cáo là có thứ nhất; có vợ là Phạm Tú U, sinh năm: 1976; vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2009.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 01/6/2017 đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng*:

1. Lê Hồng Th, sinh năm 1965; trú quán: xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Ngô Xuân Kh, sinh năm 1959; trú quán: xóm Cẩm Trà 4, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút, ngày 01/6/2017, Tổ công tác của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phổ Yên phối hợp với Công an xã Trung Thành đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên phát hiện bắt quả tang đối tượng Lê Hữu Ph đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt giữ phát hiện thu giữ trong lòng bàn tay trái của Phước 02 gói giấy vở học sinh kẻ ô ly, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng đục (theo Phước khai là Hêrôin). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Hữu Ph, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Quá trình điều tra xác định: Do nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ 00 phút ngày 01/6/2017, Lê Hữu Ph đi xe ô tô khách từ Khu công nghiệp xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đến khu vực xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên để mua ma túy sử dụng, khi đi đến xóm Kim Tỉnh, Ph xuống xe đi bộ vào một ngôi nhà có cổng sắt đóng kín phía bên phải Quốc lộ 3 cũ theo hướng Hà Nội đi Thái Nguyên, Phước đứng ngoài cổng hỏi mua ma túy rồi cầm 300.000đồng đưa qua lỗ nhỏ dưới chân cửa sắt sát nền bê tông, lúc này bên trong có một người cầm tiền và ném ra ngoài cho Ph 02 gói giấy vở học sinh bên trong có chứa chất bột là Hêrôin. Sau khi mua được ma túy, Ph cầm 02 gói ma túy trong lòng bàn tay trái đi ra lề đường Quốc lộ 3 cũ thuộc địa phận xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên để bắt xe ô tô khách đi về thì bị lực lượng Công an thị xã Phổ Yên kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng 02 gói (nghi là Hêrôin) thu giữ của Lê Hữu Ph.

Tiến hành mở niêm phong cân trọng lượng số chất bột thu giữ của Lê Hữu Ph xác định: Gói niêm phong được thu giữ có ký hiệu A bên trong có 02 gói giấy vở học sinh kẻ ô ly bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng đục có trọng lượng 0,182gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 698/KL-PC54 ngày 06/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất rắn màu trắng đục thu giữ của Lê Hữu Ph là chất ma túy, loại Hêrôin, có trọng lượng (khối lượng): **0,182** gam.

Bản cáo trạng số 82/KSĐT-MT ngày 24/8/2017 của Viện kiểm sát nhân nhân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Lê Hữu Ph về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Hữu Ph từ **24 - 30** tháng tù.

* Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua ma túy về sử dụng, không có hành vi vụ lợi nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

* Vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên hoàn lại sau giám định, ghi "Hoàn lại 0,125gam"

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉTXỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Vào hồi 13 giờ 00 phút ngày 01/6/2017, tại khu vực xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã phát hiện, bắt quả tang Lê Hữu Ph đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy được gói trong giấy vở học sinh kẻ ô ly bên trong lòng tay trái của Phước có tổng trọng lượng **0,182** gam, qua giám định là chất Hêrôin, mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán.

[3] Hành vi, ý thức của Lê Hữu Phước đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Bản cáo trạng số 82/KSĐT - MT ngày 24/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điều luật quy định như sau:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.*

Tuy nhiên theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy... thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm"*

Căn cứ Nghị quyết số: 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 quy định: "Kể từ ngày 01/7/2016 thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số: 100/2015/QH13…"

Tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: ....*"Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn ...và quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật có hiệu lực thi hành"*.

Như vậy tội phạm Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 tương ứng với quy định về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, tuy nhiên về khung hình phạt đối với tội này tại khoản 1 Điều 249 có khung hình phạt cao nhất là 05 năm tù giam, nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 cao nhất là 7 năm tù.

Vì vậy từ việc phân tích và so sánh trên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt theo hướng có lợi đối với bị cáo Lê Hữu Ph.

[4]Xét tính chất vụ án thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma tuý là mặt hàng cấm do nhà nước độc quyền quản lý, song do thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân làm gia tăng tỷ lệ các con nghiện trên địa bàn. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng không chịu rèn luyện bản thân, đua đòi, mắc nghiện ma tuý đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm của mình đã gây ra nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS, ngoài ra bị cáo có bố là ông Lê Sĩ Phượng là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được nhà nước thặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất và là thương binh hạng 2/4 nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 (theo hướng có lợi cho bị cáo). Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[7] Hội đồng xét xử khi lượng hình thấy: Trong thời gian gần đây tình trạng phạm tội ma túy, đặc biệt là tệ nạn nghiện các loại ma túy tổng hợp trên địa bàn thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp. Để đảm bảo kỷ cương pháp luật và ngăn chặn tình trạng phạm tội trên địa bàn HĐXX cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đen phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[8] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hiện không nghề nghiệp, phạm tội không mang tính chất vụ lợi nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[9] *Vật chứng của vụ án thu giữ gồm*: 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên hoàn lại sau giám định, ghi "Hoàn lại 0,125gam", không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc ma túy theo bị cáo Ph khai mua tại một ngôi nhà cạnh đường Quốc lộ 3 cũ thuộc địa phận xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, nhưng không xác định được người bán, Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hữu Ph phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Lê Hữu Ph **24** (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/6/2017.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Ph 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên hoàn lại sau giám định, ghi "Hoàn lại 0,125 gam".

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên lập ngày 28/8/2017).

4. *Án phí*: Căn cứ điều 99 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Ph phải nộp 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Mạnh Toàn

Nơi nhận:
- *Toà án tỉnh Thái Nguyên*
- *VKS tỉnh TN*
- *Sở Tư Pháp TN*
- *VKS thị xã Phổ Yên*
- *Chi cục THADS thị xã Phổ Yên*
- *Công an thị xã Phổ Yên*
- *Bị cáo*
- *Lưu, lưu HS*